TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 306/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn***: Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Minh H.

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

2.2- Về con chung: Do 02 con chung là cháu Nguyễn Trần Hải C1, sinh ngày 06/01/2000 và cháu Nguyễn Trần Bảo C2, sinh ngày 24/5/2005 đã đủ tuổi thành niên nên bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Minh H tự thỏa thuận chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

"*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Bà Trần Thị Tuyết N phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006765 ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Bà Trần Thị Tuyết N được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L, huyện B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Trường